

Số: 36

Ngày 12/9/2022

Bản tin hàng tuần  
ra ngày thứ Hai

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

## VĂN BẢN MỚI

- Đến năm 2025, hoàn thiện hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu đất đai.
- Phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.
- Quy định về quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.
- Miễn phí cấp và sử dụng tài khoản định danh điện tử cho công dân Việt Nam.
- Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông phù hợp với thực tiễn.
- Quy chế quản lý, cấp phát chứng chỉ giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên các trường cao đẳng.
- Tất cả hành khách sử dụng phương tiện công cộng phải đeo khẩu trang.
- Chế độ đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi).

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Xin hỏi, những hành vi nào cản trở hoạt động tố tụng bị xử phạt vi phạm hành chính?
- Người được triệu tập tham gia tố tụng mà vắng mặt không lý do gây trở ngại hoạt động tố tụng bị phạt như thế nào?
- Đơn vị nào có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng?
- Hành vi phát tán tài liệu/thông tin cản trở hoạt động tố tụng bị phạt như thế nào?

## VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### 1. ĐẾN NĂM 2025, HOÀN THIỆN HỆ THỐNG THÔNG TIN VÀ CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI

Đề bảo đảm việc sử dụng đất có tầm nhìn dài hạn, tổng thể, đáp ứng các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, làm cơ sở cho quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất; bảo đảm tính liên vùng, liên tỉnh, kết nối giao thông, hành lang kinh tế ven biển, trọng điểm và quốc tế; gắn kết hữu cơ giữa đô thị và nông thôn; giữa yêu cầu công nghiệp hóa với nhu cầu đô thị hóa trên phạm vi toàn quốc và từng địa phương. Ngày 05/9/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 115/NQ-CP về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 39/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025.

Theo đó, phấn đấu đến 2025, hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Các nhiệm vụ thực hiện trong năm 2022 bao gồm: Xây dựng, ban hành các tiêu chí cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng

phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất khác; tổ chức lập quy hoạch vùng; tổ chức lập quy hoạch sử dụng đất vào mục đích quốc phòng, an ninh đến năm 2030; tổ chức lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030; tổ chức thẩm định kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2030; rà soát, hoàn thiện dữ liệu hiện trạng sử dụng đất; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất cấp quốc gia; việc thực hiện quy hoạch...

Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành trong năm 2023 triển khai các nhiệm vụ sau: Xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi); Dự án điều tra, đánh giá đất đai; Xây dựng các tiêu chí, định mức, quy định về suất đầu tư trên một đơn vị diện tích để bảo đảm quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên đất đai; Nghiên cứu giải pháp tăng cường cải tạo, bảo vệ môi trường đất; Điều tra, khai thác hợp lý diện tích đất chưa sử dụng.

Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các nội dung Chương trình của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39/2021/QH15. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 05/9/2022.

## **2. PHƯƠNG ÁN PHÂN LOẠI TỰ CHỦ TÀI CHÍNH CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

Ngày 05/9/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 116/NQ-CP về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2022.

Cụ thể, đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước thành lập theo quy định đã được giao quyền tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP, Nghị định 54/2016/NĐ-CP; Nghị định 141/2016/NĐ-CP thì tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến hết năm 2022. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được phê duyệt phương án tự chủ tài chính thì thực hiện phê duyệt phương án tự chủ tài chính của năm 2022 theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

Từ năm 2023, các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng phương án tự chủ tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập đã được cơ quan có thẩm quyền giao tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP thì tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính đã được phê duyệt.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 05/9/2022.

## **3. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Ngày 31/8/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 58/2022/NĐ-CP về việc đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

Nghị định này quy định việc đăng ký hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc cấp Giấy đăng ký, quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Nghị định này áp dụng đối với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo không vì mục đích lợi nhuận và các mục đích khác tại Việt Nam và áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức liên quan ở trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan đối tác Việt Nam.

Theo đó, “Tổ chức phi chính phủ nước ngoài” là tổ chức phi lợi nhuận, quỹ xã hội, quỹ từ nhân được thành lập theo pháp luật nước ngoài; có nguồn vốn hợp pháp từ nước ngoài; hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo tại Việt Nam không vì mục đích lợi nhuận và các mục đích khác; không yêu cầu góp tài chính, vận động tài trợ, gây quỹ từ các tổ chức, cá nhân Việt Nam.

Tổ chức phi chính phủ nước ngoài được cấp Giấy đăng ký hoạt động nếu đáp ứng các điều kiện sau: Có tư cách pháp nhân hợp lệ theo pháp luật của quốc gia, vùng lãnh thổ nơi thành lập; Có điều lệ, tôn chỉ, mục

đích hoạt động rõ ràng, phù hợp với lợi ích và nhu cầu của Việt Nam; có đề xuất cụ thể về dự kiến chương trình, dự án, phi dự án để hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo tại Việt Nam trong 3 năm và có đề xuất người đại diện tại Việt Nam. Giấy đăng ký hoạt động có thời hạn không quá 3 năm từ ngày cấp. Thời hạn của Giấy đăng ký không vượt quá thời hạn đăng ký hoạt động của tổ chức phi chính phủ nước ngoài theo pháp luật nơi thành lập.

Các hành vi bị cấm đối với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài: Tổ chức, thực hiện, tham gia, tài trợ cho các hoạt động tôn giáo và các hoạt động khác không phù hợp với lợi ích quốc gia, vi phạm pháp luật, xâm phạm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội Việt Nam; tổ chức, thực hiện, tham gia các hoạt động nhằm mục đích thu lợi nhuận, không phục vụ mục đích hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo...

Bộ Ngoại giao là cơ quan chủ trì xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài; ban hành Quy chế quản lý, khai thác, vận hành cơ sở dữ liệu về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến sau khi cơ sở dữ liệu về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài được xây dựng và vận hành; cấp mã số và tài khoản định danh cho các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Cơ quan thường trực Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã được

cấp Giấy đăng ký để truy cập vào cơ sở dữ liệu về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Đồng thời, Bộ Ngoại giao cũng là cơ quan có thẩm quyền cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy đăng ký của tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/11/2022.

#### **4. MIỄN PHÍ CẤP VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ CHO CÔNG DÂN VIỆT NAM**

Ngày 05/9/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định 59/2022/NĐ-CP quy định về định danh và xác thực điện tử. Nghị định này quy định về danh tính điện tử, định danh điện tử, xác thực điện tử; dịch vụ xác thực điện tử; quyền, nghĩa vụ của bên sử dụng dịch vụ xác thực điện tử; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Cụ thể, “Danh tính điện tử” là thông tin của một cá nhân hoặc một tổ chức trong hệ thống định danh và xác thực điện tử cho phép xác định duy nhất cá nhân hoặc tổ chức đó trên môi trường điện tử. Danh tính điện tử công dân Việt Nam gồm: Số định danh cá nhân; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; ảnh chân dung; vân tay. Danh tính điện tử tổ chức gồm: Mã định danh điện tử của tổ chức; tên tổ chức gồm tên tiếng Việt, tên viết tắt (nếu có) và tên tiếng nước ngoài (nếu có); ngày, tháng, năm thành lập; địa chỉ trụ sở chính; số định danh cá nhân hoặc số định danh của người nước ngoài; họ, chữ đệm và tên người đại diện theo

pháp luật hoặc người đứng đầu của tổ chức.

Chủ thẻ danh tính điện tử sử dụng tài khoản định danh điện tử phải tuân thủ quy định sau: Không được sử dụng tài khoản định danh điện tử vào hoạt động, giao dịch trái quy định của pháp luật; xâm phạm đến an ninh, quốc phòng, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không được can thiệp trái phép vào hoạt động của hệ thống định danh và xác thực điện tử.

Chủ thẻ danh tính điện tử là cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam không phải thanh toán chi phí đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử và chi phí sử dụng tài khoản định danh điện tử do hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập. Tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ xác thực điện tử thanh toán chi phí cho tổ chức cung cấp dịch vụ xác thực điện tử theo quy định của pháp luật.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 20/10/2022.

## **5. PHƯƠNG ÁN PHÂN CẤP TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Ngày 30/8/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1015/QĐ-TTg phê duyệt phương án phân trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ.

Cụ thể, đối với Bộ Công an, các nhóm thủ tục: Trình báo mất hộ chiếu phổ thông (thực hiện tại cấp trung ương – mã: 2.000539) phân cấp có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Cục Quản lý xuất

nhập cảnh A08 về Công an cấp tỉnh (PA08); trình báo mất hộ chiếu phổ thông (thực hiện tại cấp tỉnh – mã: 1.001445) phân cấp có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Công an cấp tỉnh (PA08) về Công an cấp huyện; trình báo mất hộ chiếu phổ thông (thực hiện tại cấp huyện – mã 1.010385) phân cấp thẩm quyền giải quyết từ Công an cấp huyện về Công an cấp xã.

Thủ tục nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (thực hiện tại cấp trung ương – mã 1.000858) có nội dung phân cấp gồm: Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (C07) nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình không phân biệt nguồn vốn đầu tư đáp ứng tiêu chí phân loại dự án, công trình quan trọng quốc gia, dự án nhóm A theo quy định của pháp luật về đầu tư công... và Công an cấp tỉnh (PC07) nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy đối với đồ án quy hoạch; dự án, công trình không thuộc thẩm quyền của C07 trên địa bàn quản lý và những trường hợp do C07 ủy quyền; phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn quản lý.

Đối với Bộ Công thương, nhóm các thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam; cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam; Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu,

quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam. Phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Bộ Công Thương về Sở Công Thương.

Bộ Thông tin và Truyền thông, nhóm các thủ tục: Cấp giấy phép xuất bản phụ trương; cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương; văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương, phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Cục Báo chí về Sở Thông tin và Truyền thông (đối với báo địa phương). Thủ tục văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo in, giấy phép hoạt động tạp chí in, giấy phép hoạt động báo điện tử, giấy phép hoạt động tạp chí điện tử, giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí, giấy phép hoạt động báo in và báo điện tử, giấy phép hoạt động tạp chí in và tạp chí điện tử, phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Bộ Thông tin và Truyền thông về Cục Báo chí thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.

Ngoài ra, Quyết định này còn quy định phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của các bộ: Bộ Y tế, Bộ Lao động - thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Thanh tra Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước...

Quyết định có hiệu lực từ ngày 30/8/2022.

## **6. QUY HOẠCH, PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON,**

## **PHỔ THÔNG PHÙ HỢP VỚI THỰC TIỄN**

Ngày 31/8/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 14/CT-TTg về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông.

Cụ thể, để tăng cường điều kiện đảm bảo thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn địa phương chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện kế hoạch năm học an toàn, linh hoạt, chất lượng; tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em, học sinh, hoàn thành chương trình giáo dục theo kế hoạch; hướng dẫn các địa phương rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông phù hợp với thực tiễn. Nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng đào tạo giáo viên, có chính sách khuyến khích học sinh giỏi vào ngành sư phạm, tạo môi trường, hệ sinh thái giáo dục phát triển lành mạnh, bình đẳng, sáng tạo, khuyến khích đổi mới sáng tạo phù hợp với đặc điểm từng địa phương, từng vùng miền.

Nghiên cứu đề xuất chính sách ưu tiên cho giáo viên vùng sâu vùng xa, những khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, bảo đảm hợp lý, không dàn trải. Nghiên cứu, thí điểm và nhân rộng các cơ sở giáo dục tự chủ và tự

chủ một phần nhằm giảm số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục tại những vùng có điều kiện kinh tế thuận lợi. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương khẩn trương thực hiện việc tuyển dụng giáo viên theo chỉ tiêu biên chế được phân bổ hàng năm bảo đảm về số lượng và chất lượng; đồng thời có giải pháp phù hợp khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nhất là những môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Bộ Nội vụ, trên cơ sở đề xuất của Bộ Giáo dục và Đào tạo về số lượng thừa, thiếu giáo viên của từng trường, từng cấp học, môn học, thực hiện rà soát cơ chế, chính sách phân bổ biên chế giáo viên phù hợp hiệu

quả; tuyển dụng theo lộ trình sát thực tiễn, trong đó ưu tiên những khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông phù hợp với thực tiễn, có các biện pháp, phương án cụ thể giải quyết vấn đề trường, lớp tại từng địa bàn, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, học sinh không để tình trạng gây bức xúc trong nhân dân; bảo đảm trẻ em mầm non, học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày...

Chi thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 31/8/2022.

## VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### **7. QUY CHẾ QUẢN LÝ, CẤP PHÁT CHỨNG CHỈ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG**

Ngày 30/08/2022, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ra Thông tư 15/2022/TT-BLĐTBXH về việc ban hành Quy chế quản lý, cấp phát Chứng chỉ giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên các trường cao đẳng.

Theo đó, chứng chỉ giáo dục quốc phòng và an ninh được quản lý thống nhất theo mẫu quy định tại Quy chế này. Mỗi Chứng chỉ có số hiệu riêng do các trường cao đẳng hoặc trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh quy định. Sinh viên có kết quả học tập môn học giáo dục quốc phòng và an ninh đạt yêu cầu theo

quy định của pháp luật thì được cấp 01 bản chính Chứng chỉ. Không cấp Chứng chỉ cho sinh viên thuộc diện được miễn học, kiểm tra, thi kết thúc môn học giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật. Bảo đảm công khai, minh bạch trong quản lý, cấp phát Chứng chỉ. Các hành vi gian lận trong quản lý, cấp phát, sử dụng Chứng chỉ thì tùy theo tính chất, mức độ có thể bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Sinh viên được cấp Chứng chỉ có quyền: Yêu cầu trường cao đẳng, trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh cấp Chứng chỉ; ghi chính xác, đầy đủ các thông tin trên Chứng chỉ; đề nghị người có thẩm quyền cấp

Chúng chỉ theo quy định; khiếu nại việc thu hồi Chúng chỉ theo quy định của pháp luật về khiếu nại; tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý, cấp phát Chúng chỉ theo quy định của pháp luật.

Sinh viên được cấp Chúng chỉ có các nghĩa vụ: Cung cấp chính xác, đầy đủ các thông tin cần thiết để ghi nội dung trên Chúng chỉ; kiểm tra tính chính xác các thông tin ghi trên Chúng chỉ trước khi ký nhận Chúng chỉ; giữ gìn, bảo quản Chúng chỉ; không được tẩy xóa, sửa chữa các nội dung trên Chúng chỉ; không được cho người khác sử dụng Chúng chỉ của mình; trình báo cho trường cao đẳng, trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh nơi mình theo học và cơ quan công an nơi gần nhất khi bị mất Chúng chỉ; nộp lại Chúng chỉ trong trường hợp cấp đổi, thu hồi Chúng chỉ.

Chúng chỉ có thể bị xem xét thu hồi khi thuộc một trong các trường hợp sau: Chúng chỉ do người không có thẩm quyền cấp; cho thuê, cho mượn hoặc cho người khác sử dụng Chúng chỉ; sửa chữa, tẩy xóa làm sai lệch nội dung chúng chỉ; chúng chỉ cấp cho sinh viên có kết quả học tập môn học giáo dục quốc phòng và an ninh không đạt yêu cầu.

Trường hợp bản chính Chúng chỉ bị mất hoặc hư hỏng mà không sử dụng được, nếu sinh viên đã được cấp Chúng chỉ có yêu cầu thì được cấp lại Chúng chỉ. Trường hợp Chúng chỉ hư hỏng mà không sử dụng được, khi cấp lại, sinh viên phải nộp lại Chúng chỉ đã cấp. Chúng chỉ được cấp lại có ghi “Cấp lại” tại mặt sau và cột ghi chú của Sổ

cấp Chúng chỉ có ghi “Cấp lại”. Chúng chỉ được cấp lại có giá trị như bản chính.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 15/10/2022.

## **8. TẤT CẢ HÀNH KHÁCH SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN CÔNG CỘNG PHẢI ĐEO KHẨU TRANG**

Để phòng, chống sự lây lan của dịch COVID-19 trong cộng đồng nhằm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh trong tình hình mới. Ngày 06/9/2022, Bộ Y tế đã ra Quyết định 2447/QĐ-BYT ban hành Hướng dẫn sử dụng khẩu trang phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi công cộng.

Cụ thể, bắt buộc sử dụng khẩu trang đối với người có biểu hiện bệnh viêm đường hô hấp cấp, người mắc hoặc nghi ngờ mắc COVID-19; tất cả các đối tượng khi đến nơi công cộng thuộc khu vực đã được công bố cấp độ dịch ở mức độ 3 hoặc mức độ 4.

Mặt khác, khi sử dụng phương tiện giao thông công cộng (máy bay, tàu hỏa, tàu thủy...) thì hành khách; người điều khiển, người phục vụ trên phương tiện giao thông công cộng; nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động tại nhà ga, bến xe, bến tàu, nhà chờ khi tiếp xúc trực tiếp với khách phải sử dụng khẩu trang.

Ngoài ra, tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối thì quy định bắt buộc sử dụng khẩu trang áp dụng với nhân viên phục vụ, người quản lý, người lao động khi tiếp xúc trực tiếp với khách hàng. Ngoài các địa điểm, đối tượng được quy định



bắt buộc sử dụng khẩu trang thì được khuyến khích sử dụng khẩu trang khi đến nơi công cộng.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 06/9/2022.

## **9. CHẾ ĐỘ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**

Ngày 16/8/2022 Bộ Nội Vụ ban hành văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BNV, Nghị định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Theo đó, văn bản này hợp nhất Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 101/2017/NĐ-CP.

Nghị định này áp dụng đối với các đối tượng: Cán bộ trong các cơ quan nhà nước; công chức trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; công chức xã, phường, thị trấn; công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập; viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo đó, hình thức bồi dưỡng gồm các hình thức sau: Tập sự; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng

năm (thời gian thực hiện tối thiểu là 01 tuần/01 năm; một tuần được tính bằng 05 ngày học, một ngày học 08 tiết).

Nội dung bồi dưỡng gồm: Lý luận chính trị; kiến thức quốc phòng và an ninh; kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước; kiến thức quản lý chuyên ngành, chuyên môn, nghiệp vụ; đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; kiến thức hội nhập quốc tế; tiếng dân tộc, tin học, ngoại ngữ.

Áp dụng chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức cho viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng tương đương làm việc ở bộ phận hành chính, tổng hợp, quản trị văn phòng, kế hoạch, tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Áp dụng chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương cho viên chức lãnh đạo, quản lý phòng, khoa, ban hoặc các đơn vị tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Áp dụng chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương cho người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Áp dụng chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp vụ và tương đương cho người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan

thuộc Chính phủ, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức do ngân sách nhà nước cấp, kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, của cán bộ, công chức, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức do viên chức, nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các nguồn khác bảo đảm. Nhà nước có chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức là nữ, là người dân tộc thiểu số.

Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước có các quyền lợi sau: Được cơ quan quản lý, sử dụng bố trí thời gian và kinh phí theo quy định; được tính thời gian đào tạo, bồi dưỡng vào thời gian công tác liên tục; được hưởng các chế độ, phụ cấp theo quy định của pháp luật; được biểu

dương, khen thưởng về kết quả xuất sắc trong đào tạo, bồi dưỡng.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương có nhiệm vụ: Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; tổ chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền; tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở nước ngoài theo thẩm quyền; quản lý và biên soạn các chương trình, tài liệu bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền; quản lý cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và đội ngũ giảng viên theo thẩm quyền; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền; các bộ quản lý viên chức chuyên ngành quy định điều kiện các cơ sở đào tạo, nghiên cứu được tổ chức thực hiện các chương trình bồi dưỡng viên chức chuyên ngành.

Văn bản này có hiệu lực từ ngày 16/8/2022.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

### DỰ THẢO LUẬT NHÀ Ở (SỬA ĐỔI)

*Nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa quy định của Luật Nhà ở với các luật khác có liên quan, thúc đẩy việc phát triển, quản lý, sử dụng nhà ở, tăng nguồn cung nhà ở,*

*Bộ Xây dựng vừa xây dựng dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi).*

*Dự thảo gồm 13 Chương với 234 Điều, về cơ bản nội dung dự thảo vẫn giữ nguyên và kế thừa các chính sách của Luật Nhà ở hiện hành như: một số quy định về giao dịch nhà ở do Nhà nước đầu tư xây dựng và*

quản lý. Một số chính sách cần sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới có liên quan đến các nội dung như: sở hữu nhà ở; chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; phát triển nhà ở; chính sách nhà ở xã hội; tài chính cho phát triển nhà ở; chính sách chung về quản lý, sử dụng nhà ở; quản lý, sử dụng nhà chung cư và quản lý nhà nước về nhà ở tại Việt Nam. Về chính sách mua bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở thương mại của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh bất động sản thì chuyển sang quy định tại Luật Kinh doanh bất động sản để đảm bảo việc tra cứu, áp dụng pháp luật được thuận lợi và thực hiện thống nhất.

Dự thảo bổ sung mới về thời hạn sở hữu nhà chung cư. Theo đó, dự thảo đề xuất 2 phương án. Phương án thứ nhất là thời hạn sở hữu được xác định căn cứ vào thời hạn sử dụng công trình theo quy định của pháp luật xây dựng. Phương án này áp dụng đối với chung cư thương mại, nhà chung cư xã hội, nhà chung cư tái định cư và nhà chung cư công vụ. Thời hạn sở hữu nhà chung cư được xác định theo thời hạn sử dụng của công trình nêu trong hồ sơ thiết kế công trình nhà chung cư được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và được tính từ khi nghiệm thu toàn bộ công trình nhà chung cư đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật về xây dựng và phải được ghi rõ trong hợp đồng mua bán/cho thuê căn hộ.

Khi thẩm định hồ sơ thiết kế công trình nhà chung cư, cơ quan có thẩm quyền thẩm định phải ghi rõ thời hạn sử dụng nhà chung cư trong hồ sơ thiết kế. Trường hợp nhà

chung cư còn thời hạn sở hữu nhưng bị hư hỏng do sự cố, thiên tai, địch họa, cháy nổ không còn đủ điều kiện bảo đảm an toàn để tiếp tục sử dụng (gọi chung là nhà chung cư thuộc diện phải phá dỡ khẩn cấp) thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo và di dời các chủ sở hữu nhà chung cư để phá dỡ, xây dựng lại và bố trí tái định cư theo quy định tại Chương V của Luật này.

Trường hợp nhà chung cư còn thời hạn sở hữu mà không thuộc diện quy định trên nhưng thuộc diện phải phá dỡ để cải tạo, chỉnh trang đô thị theo dự án do cơ quan có thẩm quyền quyết định thì các chủ sở hữu nhà chung cư có trách nhiệm di dời theo dự án và được bồi thường, bố trí tái định cư theo quy định của pháp luật về cải tạo, chỉnh trang đô thị.

Đối với trường hợp không thuộc diện trên thì việc phá dỡ để xây dựng lại nhà chung cư được thực hiện theo quy định tại Chương V của Luật này. Phương án thứ hai là không quy định thời hạn sở hữu nhà chung cư, người mua nhà chung cư được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ổn định, lâu dài giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 69/2021/NĐ-CP.

Toàn văn dự thảo đang được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ để lấy ý kiến góp ý hoàn thiện dự thảo. Thời gian dự kiến trình Quốc hội cho ý kiến lần đầu đối với dự án Luật Nhà ở (sửa đổi) vào kỳ họp thứ 4 (tháng 10 năm 2022) của Quốc hội khóa XV và thông qua dự án Luật vào kỳ họp thứ 5 (tháng 5 năm 2023) của Quốc hội

khóa XV. Dự án Luật Nhà ở (sửa đổi) nếu được thông qua sẽ có hiệu

lực thi hành kể từ ngày 01/01/2024.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

**1. Hỏi:** Những hành vi cản trở hoạt động tố tụng bị xử phạt vi phạm hành chính?

**Trả lời:** Theo Khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh số 02/2022/UBTVQH15 về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng quy định hành vi cản trở hoạt động tố tụng bị xử phạt vi phạm hành chính là hành vi có lỗi do cá nhân, tổ chức thực hiện, cản trở hoạt động giải quyết vụ án, vụ việc của cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính mà không phải là tội phạm và theo quy định của Pháp lệnh này phải bị xử phạt vi phạm hành chính.

Hành vi có lỗi do cá nhân, tổ chức thực hiện, cản trở hoạt động giải quyết vụ việc của cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Pháp lệnh Trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc mà không phải là tội phạm thì bị áp dụng xử phạt vi phạm hành chính như hành vi cản trở hoạt động tố tụng theo quy định của Pháp lệnh này.

**2. Hỏi:** Mục xử phạt đối với người được triệu tập tham gia tố tụng mà vắng mặt không lý do?

**Trả lời:** Theo Điều 11 Pháp lệnh số 02/2022/UBTVQH15 về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng quy định phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 1 triệu đồng đối với người tham gia tố tụng đã được triệu tập mà vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan và việc vắng mặt của họ gây trở ngại cho hoạt động tố tụng.

**3. Hỏi:** Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng?

**Trả lời:** Theo Khoản 3 Điều 2 Pháp lệnh số 02/2022/UBTVQH15 về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng quy định cơ quan, người có thẩm quyền bao gồm cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, người được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, Công an cấp xã, Đoàn Công an theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính; Tòa án, Chánh án, Thẩm phán, Thư ký phiên họp thực hiện nhiệm vụ

theo quy định của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Pháp lệnh Trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

**4. Hỏi:** *Hành vi phát tán tài liệu/thông tin cản trở hoạt động tố tụng bị phạt như thế nào?*

**Trả lời:** Theo Điều 24 Pháp lệnh số 02/2022/UBTVQH15 về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng quy định phạt tiền từ 1 đến 7 triệu đồng đối với hành vi phát tán tài liệu hoặc phát tán thông tin tài khoản đăng nhập vào hệ thống xét xử trực tuyến. Bên cạnh đó tịch thu tang vật vi phạm hành chính đối với hành vi này./.